

Số: 07 /2018/NQ-HĐND

An Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Đối tượng nộp lệ phí:

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức được ủy quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất.

b) Đơn vị thu lệ phí:

- Hệ thống Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, trong đó:
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thu lệ phí đối với cơ quan, tổ chức.
- Các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thu lệ phí đối với hộ gia đình, cá nhân.

3. Mức thu lệ phí:

Số TT	Nội dung thu	Mức thu	
		Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất (chỉ có quyền sử dụng đất)	Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất
1	Cấp giấy chứng nhận		
a	Đối với hộ gia đình, cá nhân		
	Tại các phường, thị trấn	25.000 đồng/giấy	100.000 đồng/giấy
	Tại các xã còn lại	10.000 đồng/giấy	50.000 đồng/giấy
b	Đối với tổ chức	100.000 đồng/giấy	500.000 đồng/giấy
2	Chứng nhận đăng ký biến động		
a	Đối với hộ gia đình, cá nhân		
	Tại các phường, thị trấn	15.000 đồng/lần	
	Tại các xã còn lại	5.000 đồng/lần	
b	Đối với tổ chức	20.000 đồng/lần	
3	Trích lục bản đồ địa chính, văn bản, số liệu hồ sơ địa chính		
a	Đối với hộ gia đình, cá nhân		
	Tại các phường, thị trấn	10.000 đồng/lần	
	Tại các xã còn lại	5.000 đồng/lần	
b	Đối với tổ chức	10.000 đồng/lần	
4	Cấp lại, cấp đổi, xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận (trừ trường hợp khi có sai sót về thông tin do lỗi của đơn vị thu lệ phí)		
a	Đối với hộ gia đình, cá nhân		
	Tại các phường, thị trấn	20.000 đồng/lần	20.000 đồng/lần
	Tại các xã còn lại	10.000 đồng/lần	10.000 đồng/lần
b	Đối với tổ chức	20.000 đồng/lần	50.000 đồng/lần

4. Kế khai, nộp lệ phí:

a) Đơn vị thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất thực hiện kê khai, nộp số tiền lệ phí thu được theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

b) Đơn vị thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, mục, tiểu mục của mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của đơn vị thu lệ phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2018, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 7 năm 2018 và thay thế quy định về mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang tại Nghị quyết số 45/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp các loại lệ phí quản lý nhà nước liên quan đến Quyền và nghĩa vụ công dân; Quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. / *PR*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính Phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND, UBND và UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBND tỉnh;
- Thường trực: HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại Kiên Giang, Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Ng.



CHỦ TỊCH

Võ Anh Kiệt
Võ Anh Kiệt